

Số: 22/TM-BVĐKKVBQ
V/v mời báo giá Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống máy lọc
nước RO dùng trong chạy thận nhân tạo năm 2026

Bắc Quang, ngày 06 tháng 07 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị sửa chữa, cung cấp máy móc, trang thiết bị y tế tại
Việt Nam

Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang có nhu cầu tiếp
nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên
Quang.

Địa chỉ: thôn 1, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Các đơn vị báo giá bằng văn bản trực tiếp hoặc theo đường bưu điện về địa chỉ
sau: DS Phạm Quốc Việt – Khoa Dược, VT-TTBYT, Bệnh viện đa khoa khu vực
Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ: thôn 1, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang.

SĐT: 0977.875.686

Bản mềm gửi qua zalo của DS Việt có SĐT: 0977.875.686

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: từ ngày 06 tháng 07 năm 2026 đến trước 9h00 ngày
10 tháng 07 năm 2026.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá (phụ lục đính kèm)

II. Hồ sơ chào giá gồm:

- Biểu chào giá theo mẫu tại phụ lục 1
- Catalogue tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có)
- Hồ sơ đăng ký kinh doanh của đơn vị, doanh nghiệp.
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BVQB;
- Lưu: VT, KD, TCKT.



Phạm Mạnh Công

Phụ lục hàng hóa bệnh viện ĐKKV Bắc Quang
(Kèm theo thư mời số 22/TM- BVĐKKVBQ ngày 06/07/2026)

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Bảo dưỡng, bảo trì, khử khuẩn hệ thống xử lý nước RO dùng cho thận nhân tạo và các trị liệu liên quan	Nội dung chi tiết công việc cho 01 lần bảo dưỡng như sau: + Kiểm tra tổng thể các thành phần của Hệ thống xử lý nước RO và hệ thống đường ống tuần hoàn cấp nước RO cho máy thận nhân tạo. + Kiểm tra hiệu dụng của vật liệu lọc các cột lọc; lõi lọc tinh 5micron + Tẩy rửa hóa chất bồn chứa nước RO + Kiểm tra hiệu suất của Cụm thiết bị màng RO. + Vệ sinh các bồn chứa nước nguồn, bồn chứa nước trung gian. + Tẩy rửa hóa chất hệ thống đường ống tuần hoàn cấp nước RO cho các máy thận nhân tạo và thiết bị rửa quả lọc. + Kiểm tra test tồn dư hóa chất sau tẩy rửa. + Hiệu chỉnh áp lực nước RO đầu vào cho các máy thận nhân tạo. + Gửi mẫu nước RO thử nghiệm các chỉ tiêu của nước RO theo tiêu chuẩn ISO 23500-3:2024(E) đối với nước RO dùng trong lọc máu và các chỉ liệu liên quan được Bộ Y tế quy định, Bao gồm: . Kiểm tra xét nghiệm chất lượng nước đầu ra (Bao gồm: 22 chỉ tiêu hóa lý (Tiêu chuẩn ISO 23500 - 3:2019 (E)/ANSI/AAMI 13959:2014 đối với nước dùng trong lọc máu và các trị liệu liên quan) - Định kỳ thực hiện: 06 tháng/lần) . Kiểm tra xét nghiệm chất lượng nước đầu ra (Bao gồm: 01 chỉ tiêu Endotoxin , 1 chỉ tiêu Tổng số vi sinh vật (Tiêu chuẩn ISO 23500 - 3:2019 (E)/ANSI/AAMI 13959:2014 đối với nước dùng trong lọc máu và các trị liệu liên quan) - Định kỳ thực hiện: 03 tháng/lần) + Tiến độ: 06 tháng / 01 lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư + Sửa chữa khắc phục các hư hỏng nhỏ	Lần	03	
2	Lõi lọc Catridge 5µm	Model: MBC 5-20NN Vật liệu: Polypropylen, Độ dài: 20 inch, Cấp độ lọc: 5 µm, Đường kính trong: 28/30 mm, Đường kính ngoài: 60/63 mm	Cái	09	
3	Lõi siêu lọc 0,2µm	Cấu tạo polypropylene, Kích thước lỗ thấm thấu: 0,2micron, Kích thước lõi lọc: dài 20 inch	Cái	09	
4	Thay thế vật liệu cột lọc đa cấp	- Khối lượng: 1400K/m3, Hệ số đồng nhất: <1.60, Phạm vi PH: 6.2-8.5, Trọng lượng riêng: 2.4, Độ rỗng: 0.45 - Kích thước hạt: ≤0,1 - ≥10,0 mm, Tỉ trọng: ≤570 - ≥700kg/ m3, Diện tích hoạt động bề mặt: ≤120 – ≥180 m2/g, Dung lượng hấp phụ: ≥1,3 g/g, Khả năng ngậm nước: ≤90 – ≥95%, Độ xốp: ≥70%, Thành	Kg	160	

		phần hoá học: SiO ₂ ≤84%; Fe ₂ O ₃ ≤3,2%; Al ₂ O ₃ + MgO + CaO ≥8%			
5	Thay thế vật liệu hạt làm mềm cột lọc làm mềm nước	- Kích thước hạt: 0.60 (+/- 0.05) mm, Nhóm chức: Acit Sulfonic, Cấu trúc: Styrene Copolymer - Dung trọng (tỷ trọng): ≤830 – ≥870 g/ lít, Đương lượng trao đổi Eq: ≥2.0 eq/l, Gốc ion trao đổi: Na+, pH : 6-10	Lít	150	
6	Thay thế màng lọc thẩm thấu ngược RO 4040	- Lưu lượng: 9,8m ³ /ngày đêm, Độ loại bỏ muối ổn định: 99.8%, Áp suất tối đa: 41Bar, PH hoạt động: 2-11, Mật độ bùn: SDI 5 - Kích thước: 4 inch x 40 inch, Lưu lượng: ≥2.500 GPD (≥9,5m ³ /ngày), Loại bỏ muối (NaCl): ≥99,6% (ổn định), Áp suất vận hành: ≤225 PSI - ≥600 PSI	Cái	04	
7	bóng đèn cho bộ đèn UV bồn chứa nước rửa quả	Công suất: 30W; phù hợp với hệ thống RO của đơn vị	Cái	01	
8	bóng đèn UV đường ống	Công suất: 60W; phù hợp với hệ thống RO của đơn vị	Cái	01	
	Tổng cộng: 08 khoản				

Phụ lục 1
BẢNG CHÀO GIÁ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng như sau:

STT	Tên thiết bị sửa chữa	Nội dung sửa chữa, thay thế	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							
3							
4							
	Tổng cộng: khoản						

Báo giá này có hiệu lực 90 ngày kể từ ngày báo giá;

Giá trên hàng hóa đã bao gồm thuế VAT, chi phí, sửa chữa, lắp đặt, vận chuyển Đến Khoa Dược Bệnh viện Bắc Quangvà không phát sinh bất cứ chi phí nào thêm.

Bắc Quang, ngày ... tháng ... năm 2026
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

